

# VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI ĐỐI VỚI NỮ DOANH NHÂN TRONG QUÁ TRÌNH ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP NỀN KINH TẾ

*Bùi Thị Kim Quy\**

Một số nhà tương lai học, ngay trước thềm thập kỷ 90, nhận định về xu thế phát triển của nhân loại đã mạnh dạn dự đoán về 1 trong 10 phương hướng lớn của thế kỷ XXI sẽ là:

“Phụ nữ chiếm lĩnh xã hội thông tin, sẽ trở nên những nhà doanh nghiệp lớn hoặc những chính khách nổi bật do bản lĩnh sắc sảo của mình”.<sup>(1)</sup>

Có lẽ đây chính là một trong những biểu hiện đầu tiên của cách nhìn đúng về Giới, đúng từ góc độ dự đoán khoa học trên cơ sở đánh giá thực tế về sức đóng góp có hiệu quả của đông đảo phụ nữ vào đời sống kinh tế - xã hội - văn hóa của nhân loại. Những người phụ nữ chiếm hơn phân nửa dân số toàn cầu, ở nhiều thế kỷ triển miên trước đây, họ bị coi là thứ yếu, là có thân phận phụ thuộc vào đàn ông, hay may mắn hơn được coi như những bông hoa, những vật trang sức cho các đấng nam nhi... nhưng ngày nay, quả thật họ đang sánh vai cùng nam giới trên rất nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội.

Chúng ta đều biết rằng, bước tiến của phụ nữ trong mỗi *quan hệ bình đẳng Giới* luôn luôn là thể hiện thước đo nền văn minh nhân loại. Việc chị em ngày nay ở khắp các châu lục đều đang phấn đấu để nâng vị thế của chính mình là do từng giai đoạn phát triển của lịch sử, phụ nữ đã không ngừng biểu tỏ sức sáng tạo của mình, và việc được xã hội thừa nhận công lao của họ chính là vì tầm nhìn Giới hôm nay trong xã hội đã có nhiều cải thiện.

Riêng về phụ nữ Việt Nam, lâu nay người ta vẫn cho là chị em vốn giỏi giang việc nước. Với truyền thống là con cháu của Hai Bà Trưng, Bà Triệu... trong 2 cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ vừa qua, chị em ngoài vị trí là hậu phương lớn còn trực tiếp tham gia làm các nữ giao

\* Phó Giáo sư, Viện Khoa học xã hội vùng Nam Bộ, Việt Nam.

liên, nữ dân công tiếp tế cho tiền tuyến, nữ thanh niên xung phong trên khắp mọi chiến trường, những đội quân tóc dài làm nên lịch sử, những bà mẹ anh hùng có mặt trên mọi miền đất nước... Trong thực tế, ngay cả thời kỳ xây dựng hòa bình, đặc biệt vào thời đổi mới của cơ chế thị trường, chị em cũng lại là những người đóng góp tích cực trên các mặt trận: giáo dục, y tế, thương mại, du lịch hay ở các ngành nông, công nghiệp xuất khẩu có kim ngạch khá cao...<sup>(2)</sup> trong đó có nhiều chị em nổi bật trong đội ngũ lao động khoa học hoặc nghệ thuật, kể cả gánh vác trách nhiệm cao trong bộ máy quản lý Nhà nước và lãnh đạo sản xuất, kinh doanh.

Nói về các doanh nhân, thường người ta cho rằng lâu nay “cái biển tiểu thương” mà phụ nữ chiếm lĩnh từ thành thị đến nông thôn đâu có đem lại giá trị gì cho đáng kể. Thậm chí, dù họ có lãnh đạo một số ngành sản xuất, kinh doanh được nhiều người biết đến thì nhược điểm của chị em đa phần vẫn là trình độ học vấn thấp, tay nghề không thành thạo, thiếu đầu óc kinh doanh lớn nên ít dám đầu tư, vay vốn để phát triển sản xuất và đổi mới kỹ thuật, công nghệ, tạo nên một khối lượng hàng hóa dồi dào, có chất lượng cao, dễ dàng hội nhập vào thị trường thế giới, đem về cho Tổ quốc số ngoại tệ mỗi năm một tăng lên. Hơn nữa về phương diện nắm bắt thông tin, tiếp cận thị trường, họ cũng khó khăn hơn nhiều so với nam giới do họ còn chức năng quản lý gia đình, chăm sóc con cái, điều mà đối với phái nam, đâu có là ông chủ cửa hàng hay là nhà quản lý xí nghiệp, đang điều khiển một công ty hoặc tổng giám đốc cả một liên hiệp ngành... họ vốn không phải bận tâm lo lắng, bởi lẽ đối với họ chuyện gia đình là việc riêng tư và tất cả đều đã có “nội tướng” quán xuyến hết. Ngoài ra trong mối quan hệ kinh doanh chị em lại không quen giải quyết công việc làm ăn ngay trên bàn tiệc như phương thức mà các đấng mày râu vẫn tiến hành. Những ưu điểm thường có nơi người nữ doanh nhân là thận trọng, tiết kiệm, biết xử lý công việc cụ thể và có tình người, tuân thủ luật pháp, tôn trọng tổ chức, biết lắng nghe ý kiến bàn bạc dân chủ từ trong quần chúng v.v... thì lại bị những định kiến xã hội coi thường phụ nữ lấn át đi.

Tâm sự với nhiều chị em thành đạt trên con đường tiến bộ về sự nghiệp, đặc biệt đối với nữ doanh nhân, chị em có niềm vui về sự cống hiến có hiệu quả của tập thể do mình quản lý, được xã hội biết đến và đánh giá cao, thậm chí được nhận những danh hiệu cao quý của Nhà nước ban tặng... nhưng về đời sống tình cảm riêng đôi khi cũng gặp nhiều trắc trở, cần một sự cảm thông có chiều sâu nhân bản và hợp lẽ hợp tình từ phía người thân yêu nhất.

Chúng ta hiểu rằng, thuận lợi của thời kỳ đổi mới cũng nhiều: chị em được khuyến khích sánh vai cùng nam giới, được bộc lộ tính năng động sáng tạo của mình, được động viên sự mạnh dạn, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm để phát huy nội lực mạnh mẽ. Nhưng đồng thời thách thức lại hiện ra mới mẻ hơn, to lớn hơn bởi cuộc sống hôm nay không chỉ là biết rút đúc

kinh nghiệm, biết học hỏi làm theo, mà cuộc cạnh tranh khốc liệt giữa chốn thương trường còn đòi hỏi nhà doanh nghiệp dẫu nhỏ, vừa hay lớn đều phải vươn lên tầm cao của thời kỳ hiện đại, không chỉ về trang thiết bị tiên tiến, có đội ngũ kỹ thuật luôn sáng tạo ra những mẫu mã kiểu dáng mới hợp thời trang và hơn nữa còn đi trước đón đầu, thậm chí biết hướng dẫn thị hiếu lãnh mạnh nơi người tiêu dùng mới mong lôi cuốn khách hàng trong nước và quốc tế. Và muốn vậy, quản lý doanh nghiệp hôm nay không chỉ là sự hiểu biết chung chung, nắm vấn đề qua báo cáo, ban hành các mệnh lệnh và duyệt chi các chứng từ mà thực sự là phải đi sâu nắm chắc từng khâu tổ chức, từng con người cụ thể trong sản xuất, kinh doanh, đặc biệt là kịp thời giải quyết hợp lý, hợp tình những éo le, bất trắc nảy sinh trong quá trình phát triển của nhà máy, cửa hàng, hay công ty, hiệp hội...

Trên cả nước, nhất là ở phía Nam và thành phố Hồ Chí Minh, trong thời kỳ đổi mới, chúng ta có hẳn một đội ngũ nữ doanh nhân khá hùng hậu phụ trách các ngành có sản phẩm chất lượng cao từ cơ khí đến giày da, may mặc, từ chế biến nông lâm hải sản đến các chế phẩm về sữa và bột dinh dưỡng các loại, hoặc từ dược phẩm đến kinh tế trang trại và thương mại, du lịch v.v... Có đơn vị ngày nay được phong tặng danh hiệu Anh hùng mãi mãi vẫn ghi nhớ công lao người nữ bí thư đảng ủy đầu tiên đã lái con thuyền xí nghiệp từ chỗ có nguy cơ phá sản đến phát triển thành đơn vị dẫn đầu, có sản phẩm chất lượng cao được xuất hàng sang thị trường Bắc Mỹ bằng con đường không chính thức ngay từ thuở còn chưa hết cấm vận (đầu những năm 90 qua con đường giao lưu và qua một số người Việt xa xứ về thăm quê hương, món quà tặng thân nhân của họ là những chiếc áo dệt kim của Xí nghiệp dệt may Thành Công được giới thiệu ở Mỹ, được trầm trồ khen ngợi vì rẻ và bền, vì kiểu dáng và màu sắc trang nhã... Lại có người từ Cộng hòa Liên bang Đức về chơi nhà ngay trong năm đầu của thiên niên kỷ này cố tìm cho được thứ bột dinh dưỡng mặn có chất thịt, tôm, cua, cá đem biếu cho người bạn Đức có con vừa đến tuổi thôi nôi, bởi một lẽ bé đã ngán ăn chất dinh dưỡng ngọt ngào quen thuộc của Châu Âu mất rồi.)

Trong số các doanh nhân, có chị được đào tạo từ nước ngoài về, có chị lớn lên cùng đất nước, được học hỏi chính quy có bài bản, hoặc bằng con đường học bổng, tại chức hay ngắn ngày, nhưng căn bản là *công phu tự đào tạo* của các chị qua công việc thực tế, với đầu óc linh hoạt, sáng tạo và niềm tin vững chắc vào mục đích, lý tưởng phục vụ hết mình cho đất nước. Điểm căn bản là chị em biết dựa vào sức mạnh một tập thể cùng chí hướng, đoàn kết hợp tác chân tình với nhau dẫu lúc gặp ba đào sóng dữ hay khi thuận lợi đều chung một tâm nguyện: “khó cùng chia, vui cộng hưởng” rất nghiêm minh và công bằng.

Các chị dù còn trẻ hay ở tuổi đã hoa niên, dẫu độc thân hay đã lập gia đình đều có đặc trưng là *tự tin* và luôn hướng về phía trước, vun đắp cho

tập thể vươn lên. Có thể nói, ở các nữ doanh nhân, bên những tính toán chi li cho kế hoạch kinh doanh và sản xuất, ở thời đại kinh tế tri thức này, chị em đã có những phấn đấu vượt bậc về trí lực, tâm lực và thể lực để trọn vẹn cả 2 chức năng xã hội và gia đình trong điều kiện cả một đại dương quanh mình, kể cả những thành viên trong gia đình còn chưa quen với nhận thức Giới phù hợp trào lưu xã hội hiện đại. Điều đó có nghĩa là họ cần phải được ưu ái, được hợp tác giúp đỡ để hoàn tất trách nhiệm nặng nề và cao quý của mình: hài hòa giữa 2 chức năng : vừa là công dân có nhiều cống hiến cho xã hội, vừa là người vợ người mẹ cùng với chồng con xây dựng tổ ấm thân thương.

Thật vậy, không hiếm chị rất giỏi ở cương vị lãnh đạo lĩnh vực này hay phương diện khác nhưng sao cứ cảm thấy “hạnh phúc gia đình quá mong manh”. Cũng có chị từng đã phải lên kế hoạch chi li cho từng buổi tối hàng tuần ở gia đình:

- Thứ hai, thứ năm xem Tivi và bình luận
- Thứ ba, thứ bảy cùng hát Karaoke tại nhà
- Thứ tư, thứ sáu coi phim ảnh hay ca nhạc

và chủ nhật tổ chức đi picnic hoặc họp mặt ăn tươi với bạn bè... sao cho không khí giữa những người thân quen luôn đầm ấm vui tươi lành mạnh khỏi bị lôi cuốn vào chốn tệ nạn chơi bời đủ kiểu giăng mắc khắp mọi nơi...

Không kể các chị vì lý do này hay nguyên nhân khác phải “nuôi con một mình”, số đông các chị có chồng cũng ở cương vị tương đương, nghĩa là khá bận bịu về việc chung có thể ngang bằng hay hơn vợ nên đã giao tất cả việc nhà cho chị tự sắp xếp và lo chăm sóc từ cha mẹ già, bệnh tật đến việc học hành của con cái v.v... khiến cho việc tính toán thời gian cụ thể và hợp lý cho gánh nặng hai vai của chị còn là cả một vấn đề về phương pháp luận trong tư duy mới, đứng từ góc độ tư tưởng và tình cảm, tâm lý, v.v... Do đó nguyện vọng của chị em, ngoài những âu lo về kết quả công việc, như với bất cứ một thành viên nam giới nào cùng cương vị, luôn hân hoan đón nhận những “cởi trói” cho doanh nghiệp, từ phía các nhà chức trách còn là sự mong muốn có những cảm thông sâu sắc từ quan điểm Giới của toàn xã hội, trong đó có cả những thành viên trong gia đình mình.

Giới, thể hiện mối quan hệ ứng xử giữa nam và nữ trong xã hội, thay đổi tùy theo điều kiện kinh tế và hoàn cảnh lịch sử nhất định cùng với những tập tục văn hóa của mỗi địa phương và từng dân tộc, đặc biệt là quan niệm và thái độ nhận định về vị trí, vai trò người phụ nữ, để từ đó có hành vi và sự đánh giá công bằng về sức đóng góp của nam cũng như nữ.

Và nếu dự đoán của các nhà tương lai học đã đi gần đến quan niệm Giới đúng đắn, thì trong thực tế cho đến hôm nay vẫn còn đó những nuôi



tiếp ở một lớp đàn ông gia trưởng về một thời chỉ riêng nam giới thả sức tung hoành nếu không nói là họ có “ban ân” cho phụ nữ ở những vị thế xã hội kém cỏi, thu nhập thấp với những công việc giản đơn chỉ lặp đi lặp lại, khó có điều kiện thi thố tài năng. Chính vì thế mà Cương lĩnh chỉ đạo cho phụ nữ thế giới ở Đại hội Bắc Kinh 1995, và sau này, vào đầu năm 2000 tại New York, Hội nghị hậu Bắc Kinh vẫn nhấn mạnh ý tưởng về thực hiện cho được 4 điểm cơ bản trong 12 điều của Cương lĩnh : đó là phụ nữ phải được tạo việc làm, được chăm sóc về sức khỏe và giáo dục, nhất là phụ nữ phải được tạo quyền để chị em có thể góp tiếng nói và ra những quyết định mang tính nhân văn sâu sắc về bình đẳng giới.

Như thế, ý nghĩa của bình đẳng Giới thực chất không phải là sự ưu tiên cho riêng nữ mà chỉ là thực hiện lẽ công bằng, hợp tính chất văn minh của con người hiện đại, nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, tạo sự hưng khởi sáng tạo của một khối lượng chiếm hơn nửa dân số toàn cầu.

Mặt khác, đôi khi quan niệm ưu tiên lại nảy sinh điều nghịch lý. Chẳng hạn, phụ nữ cần việc làm nhưng nhà tuyển dụng lại ngại thi hành chính sách nữ, ảnh hưởng đến năng suất và lợi nhuận của công ty.

Và xã hội do chưa quen thực hiện bình đẳng Giới, nên ngay ở khâu tổ chức và cơ chế có khi không đồng bộ, tác động đến việc thi hành chậm trễ một Nghị định mang ý thức Giới khó được thực thi: (Cục thuế không giảm thuế lợi tức cho các doanh nghiệp nhận đông lao động nữ, chỉ với lý do đơn giản ngành dọc chưa hướng dẫn thi hành Nghị định nói trên).

Hoặc trong chính sách nghỉ hưu, điều tưởng là quan tâm nữ cho về sớm hơn nam giới 5 năm, nhưng điều kiện phục vụ vẫn đòi hỏi đủ năm như nam lại là gây thiệt thòi cho nữ. Thậm chí chính sách này không chỉ gây hẫng hụt cho số đông chị em ở các ngành còn phát huy được sức cống hiến cho xã hội bởi ở tuổi 55 chị em đủ chín chắn, giàu kinh nghiệm và có độ dày về kiến thức chuyên môn cũng như về phương diện quản lý, mà nói như bà Đỗ Duy Liên, nguyên Phó chủ tịch UBND thành phố để nữ nghỉ hưu ở tuổi 55 còn là sự đại dột vì đã gây nhiều lãng phí cho xã hội, thậm chí khi so sánh về cả tuổi thọ, trí tuệ và sức cơ bắp của cả nam và nữ, đồng chí Hồ Thiệu Hùng, Phó ban Tư tưởng Văn hóa của Thành ủy còn rút ra kết luận : “nếu nâng tuổi hưu cho nữ bằng nam giới - tất nhiên chỉ ở một số ngành nhất định - thì đất nước sẽ giàu hơn”.<sup>(3)</sup>

Nói tóm lại, thực tế đã diễn ra đúng như dự báo của các nhà tương lai học. Xin phép được nhắc lại một lần nữa nguyên văn ý tưởng của họ : “phụ nữ sẽ chiếm lĩnh xã hội thông tin, sẽ trở nên những nhà doanh nghiệp lớn và những chính khách nổi bật do bản lĩnh sắc sảo của mình”.

Đây rõ ràng không phải là lời cảnh báo cho nam giới như một số người ngộ nhận: phụ nữ vùng lên sẽ trở lại thời kỳ mẫu hệ, mà chính là sự thể

hiện bước tiến của nhân loại đi đến văn minh: công bằng cho cả nam và nữ để cả hai cùng chung xây hạnh phúc trong xã hội phát triển và hòa bình.

Xin dẫn ra đây nhận xét (thông qua những con số biết nói ở Việt Nam) của các tổ chức có truyền thống quan tâm đến sự phát triển toàn diện của con người như UNDP, UNICEP và Ngân hàng Thế giới, để so sánh: đầu *GDP* không phải một sớm một chiều đã tăng lên nhanh chóng do còn nhiều điều kiện khách quan ràng buộc, nhưng chỉ số về *GDI* cho thấy tỷ lệ so sánh giữa nam và nữ đã không còn chênh lệch quá nhiều, và chỉ số *HDI* trong những năm gần đây có tiến bộ rõ rệt. Chúng ta cũng có cơ sở để tin rằng thước đo quyền lực về Giới (*GEM*) của Việt Nam sẽ mau chóng được xếp hạng cao, trong đó có sức đóng góp to lớn của các nữ doanh nhân ở khắp vùng đất nước nói chung và nhất là ở khu vực TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam nói riêng.<sup>(4)</sup>

## CHÚ THÍCH

1. Xin xem thêm "*Mười phương hướng mới cho những năm 1990. Các xu hướng vĩ mô năm 2000*" của John Naisbit - Patricia Aburdene, Viện Thông tin Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990.
  2. Một vài số liệu so sánh nam và nữ (Nguồn: Tổng cục Thống kê):
    - trong giáo dục đào tạo nữ chiếm 71% so với nam 29%.
    - trong ngành y tế nữ chiếm 68% so với nam 32%.
    - ngành tài chính tín dụng thu hút phụ nữ đến 56% so với nam 44%.
    - ngành dịch vụ nữ chiếm 52,1%.
    - ngành công nghiệp chế biến, tỷ lệ lao động nữ là 53,3% v.v...
    - trong nông nghiệp nữ chiếm 81,96% trong tổng số lao động nữ, và chiếm 53% so tổng số lao động ở nông thôn...
  3. Tham luận tại cuộc Tọa đàm về công tác cán bộ nữ do Dự án hỗ trợ kỹ thuật cải cách hành chính và Ban Vì sự tiến bộ Phụ nữ đồng tổ chức tại UBND TP. Hồ Chí Minh ngày 14/7/2000.
  4. - Chỉ số *GDP*: năm 1995: xếp hạng thứ 156/174 quốc gia trên thế giới thuộc những nước nghèo nhất, thu nhập dưới 370 USD/năm/người.  
 năm 1997: xếp hạng thứ 153/175 nước.
 

- Chỉ số <i>GDI</i> : xếp loại <i>GDI</i> : 74/174				
với tỷ lệ	- đóng góp thu nhập:	nữ	44,9%	nam 55,1%
	- Tuổi thọ (1992)	nữ	67,3%	nam 62,9%
	- Biết chữ	nữ	88,7%	nam 95,5%
	- Đến trường cấp I, II, III	nữ	47,4%	nam 50%

    - Chỉ số *HDI*: năm 1995 xếp hạng thứ 156/174 nước
    - năm 1997 121/175 nước
    - năm 1999 110/175 nước
- (Nguồn : Human Development Report - 1995 - 1998 - 1999 - UNDP)